TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚC YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Nhu và ông Lê Thúc Giang.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hương là Thư ký Toà án nhân dân thành phố phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2024/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 45/2024/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Văn Đ, sinh ngày 26/4/2005; sinh trú quán: Tổ 8, phường TN, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Phúc M và bà Đặng Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

- Về nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 02A/VPHC ngày 09/01/2022, Đ bị Công an thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép pháo. Ngày 24/3/2022, Đ đã chấp hành xong việc nộp tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Trần Bích H - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

+ Bị hại:

- Anh Đặng Tiến C, sinh năm 1978; nơi cư trú: Tổ 2, phường TT, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

- Anh Trần Mạnh D, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ dân phố Xuân Đ, phường PT, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Mai Thị Vân A, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 8, phường TN, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Văn Đ, không có giấy phép lái xe mô to hạng A1. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/4/2023, Đ điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát được gắn biển kiểm soát giả số 29AB - 807.59 nhãn hiệu Honda Wave đi từ nhà mình theo đường TP để vào phường XH, thành phố PY. Đ điều khiển xe đi đến khu vực phía trước cửa hàng Viettel số nhà 57 đường Trần Phú thuộc địa phận phường TN, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì phát hiện, phía trước xe của Đ có một xe mô tô đang di chuyển theo hướng cùng chiều. Lúc này, Đ điều khiển cho xe tăng ga đi với tốc độ khoảng từ 50 đến 60km/h, đánh lái sang phía bên trái lấn phần đường của xe bên trái theo chiều đi của mình để vượt xe mô tô đang đi phía trước cùng chiều. Cùng lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 88H1 - 286.48 do anh Đặng Tiến C đang điều khiển, phía sau chở anh Trần Mạnh D đi ngược chiều quay lại phía Đ (anh Cường đi đúng phần đường, làn đường của mình). Do khoảng cách giữa xe của Đ và xe của anh C quá gần nên Đ không kịp phanh dẫn đến phần đầu xe mô tô của Đ đã đâm vào phía trước đầu xe mô to của anh C . Hậu quả làm cho 02 xe mô to của Đ và của anh C đều đổ ra đường; Đ, anh C và anh D cùng đều bị ngã. Anh D được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đ và điều trị tại đây từ ngày 29/4/2023 đến ngày 8/5/2023; anh C điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực PY từ ngày 29/4/2023 đến ngày 12/5/2023; còn Đ được đưa vào cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực PY và điều trị tại đây từ ngày 29/4/2023 đến 0 giờ 51 phút 30/4/2023 thì chuyển đến Bệnh viện đa khoa Hồng Phát điều trị tiếp đến ngày 02/5/2023 thì ra viện. Hai xe mô tô đều bị hư hỏng.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án và khám nghiệm các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số: 235/KLTTCT – PYVP ngày 17/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Mai Văn Đ tại thời điểm giám định là 38%.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số: 236/KLTTCT – PYVP ngày 18/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đặng Tiến C tại thời điểm giám định là 20%.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số: 238/KLTTCT – PYVP ngày 28/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Mạnh D tại thời điểm giám định là 61%.

Trần Mạnh Dũng có đơn xin từ chối giám định bổ sung thương tích.

Tại Phiếu xét nghiệm số 000078 ngày 30/4/2023 được lưu trong hồ sơ bệnh án của Mai Văn Đ tại Bệnh viện đa khoa Hồng Phát không xác định được thời điểm Đ vào điều trị có nồng độ cồn hay không. Tại Cơ quan điều tra, Đ khai ngày 29/4/2023 khi tham gia giao thông Đ không sử dụng rượu bia và chất kích thích.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 41/KL – HĐĐGTS ngày 28/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phúc Yên kết luận:

- Tiền sửa chữa các hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh biển kiểm soát 88F3 – 6482 có giá là 3.400.000đ (Ba triệu, bốn trăm nghìn đồng).

- Tiền sửa chữa các hư hỏng của xe mô tô Biển kiểm soát 88H1 - 286.58 là 4.250.000đ (Bốn triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, anh Trần Mạnh D và anh Đặng Tiến C không yêu cầu Mai Văn Đ phải bồi thường dân sự cho anh Dũng và anh Cường.

Chị Mai Thị Vân A và anh C không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền chữa xe mô tô bị hư hỏng.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh không biển kiểm soát của chị Mai Thị Vân A (chị Vân Anh là chị gái của Đ) mua lại của anh Đặng Đình D ; 01 chiếc biển kiểm soát 29AB - 807.59 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, bạc biển kiểm soát 88H1 - 286.58 của anh Đặng Tiến C .

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như các lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác đã khai tại Cơ quan điều tra.

Tại bản Cáo trạng số: 50/CT - VKSPY ngày 16/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Mai Văn Đ về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác đã khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cở sở để xác định, bị cáo Mai Văn Đ phạm vào tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn Đ từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tam giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm hành nghề lái xe.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án và án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Mai Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn, mẹ chết, bố bị bệnh, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo không có điều kiện để học hết phổ thông Trung học (học hết lớp 9). Do vậy, kiến thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, cải tạo rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt, vừa mang tính giáo dục răn đe bị cáo vừa bảo đảm chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến bổ sung gì và cũng không ai có ý kiến gì tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên và của Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra và truy tố đối với vụ án này đã thực hiện đầy đủ đúng theo trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp đúng với quy định của pháp luật nên không có kiến nghị khắc phục gì.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Mai Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố mà không có lời tự bào chữa nào khác. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác đã khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/4/2023 tại khu vực đường Trần Phú thuộc tổ dân phố số 7, phường TN, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Mai Văn Đ không

có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô to nhãn hiệu Honda Wave gắn biển kiểm soát giả số 29AB - 807.59, có dung tích xi lanh 108 đi từ nhà mình theo hướng đường Trần Phú về phường XH, thành phố Phúc Yên. Do không làm chủ tốc độ, vượt xe phía trước cùng chiều không đảm bảo an toàn, đi lấn đường của xe đi ngược chiều nên xe của Đ đã đâm vào đầu xe mô tô biển kiểm soát 88H1 - 286.48 do anh Đặng Tiến C đang điều khiển, phía sau chở anh Trần Mạnh D đang đi theo hướng chiều ngược lại với Đ. Hậu quả, làm cho anh D bị tổn thương cơ thể là 61%, anh C bị tổn thương cơ thể là 20%, xe mô to bị hư hỏng thiệt hại trị giá 4.250.000đ (Bốn triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Với hành vi trên của Mai Văn Đ đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Vi phạm khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giao thông vân tải.

Điều luật quy định:

"Tại Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm.

……

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại Điều 14. Vượt xe.

……

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

Thông tư số: 31/2019/TT – BGTVT.

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

5. ...Qua khu vực đông dân cư...

…...

Hành vi nêu trên của Mai Văn Đ đã phạm vào tội*: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

"……

2. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

……".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác; làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại; gây hoang mang lo lắng cho những người tham gia giao thông. Trong những năm qua, mặc dù Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm giảm bớt các vụ tai nạn giao thông nhưng tình trạng vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông vẫn chưa thuyên giảm, thiệt hại về người và tài sản do các vụ giao thông gây ra còn rất nghiêm trọng. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, nhưng chủ yếu vẫn là do ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông kém, một phần là không hiểu biết về các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông, một phần là do người tham gia giao thông biết nhưng cố tình vi phạm. Ở vụ án này, bị cáo không giấy phép lái xe theo quy định tức là chưa đủ điều kiện để tham gia giao thông nhưng bị cáo vẫn tham gia giao thông rồi gây tai nạn cho người khác. Chứng tỏ, bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo ở mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng dăn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Mặc dù, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Nhưng trước khi phạm tội, bị cáo đã từng bị Công an thành phố Phúc Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép pháo nên không thể xác định bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh D , anh C và chị Vân Anh không ai yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, được gắn biển kiểm soát 29AB - 807.59. Quá trình điều tra đã làm rõ, chiếc xe trên có dung tích xi lanh 108 biển kiểm soát là 88F3 - 6482 do anh Đặng Đình D , sinh năm 1979, nơi thường trú tại tổ 2, phường Trưng Trắc, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đứng tên. Vào năm 2022, anh Dương đã bán chiếc xe mô tô này cho chị Mai Thị Vân A (chị Vân A là chị gái ruột của Mai Văn Đ). Khi Đ lấy xe của chị Vân Anh đi, chị Vân A không biết Đ lắp biển kiểm soát 29AB - 807.59 vào xe mô tô của mình nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Mai Thị Vân A . Sau khi nhận lại xe, chị Vân A không có yêu cầu đề nghị gì khác.

- Đối với chiếc biển kiểm soát 29AB - 807.59, quá trình điều tra đã làm rõ. Đ khai nhận là nhặt được chiếc biển kiểm soát ở trên tại khu vực phường HV, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Do Đ thấy xe mô tô của chị Vân A đang để ở nhà bị mất biển kiểm soát nên Đ nhặt về và lắp vào xe của chị Vân A . Qua tra cứu thông tin trên hệ thống thì biển kiểm soát 29AB - 807.59 đăng ký tên là anh Lê Viết Hải L , sinh năm 2007, nơi thường trú thôn Văn Quán 2, xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Vào khoảng tháng 3/2023, trên đường đi học về, anh Long đã đánh rơi chiếc biển kiểm soát trên, đến nay anh L đã xin Cơ quan có thẩm quyền cấp lại biển kiểm soát 29AB - 807.59 mới cho xe của anh Long. Xét thấy biển kiểm soát 29AB - 807.59 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 88H1 - 286.58, quá trình điều tra đã làm rõ. Chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Đặng Tiến C . Tuy nhiên, thời điểm anh C điều khiển chiếc xe trên, anh C chưa có giấy phép lái xe mô to hạng A1 nên cần phải xử phạt vi phạm hành chính đối với anh C về hành vi vi phạm trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88H1 - 286.58 của anh C đến đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc để xử lý theo thẩm quyền nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Hậu quả xảy ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi của bị cáo. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã làm rõ, bị có không có nghề nghiệp, hiện tại bị cáo vẫn chưa có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Bị cáo Mai Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo hiện đang thuộc đối tượng hộ nghèo nên bị cáo được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên./.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn Đ phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Mai Văn Đ 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 22/12/2023.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy biển kiểm soát 29AB - 807.59.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên và Công an thành phố Phúc Yên ngày*

30 tháng 5 năm 2024).

Về án phí: Bị cáo Mai Văn Đ được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - CA thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA. HS thành phố Phúc Yên;
- Chi cục THA.DS thành phố Phúc Yên;
- UBND xã nơi bị cáo đang cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án; bộ phận theo dõi THA.HS; VT; bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bích Hạnh